

# TÍCH HỢP THANH TOÁN PAYOO

## Mục Lục

1	Sample code - Tài khoản VĐT doanh nghiệp test sandbox.	3
1.1	Tài khoản test thanh toán.	3
1.2	Sample code.	4
2	Tích hợp thanh toán Online.	5
2.1	Luồng xử lý	5
2.2	Thêm phương thức thanh toán Payoo vào website.	5
	Gọi API tạo đơn hàng.	5
2.2.1	Order xml định dạng đơn hàng thanh toán.	10
2.3	Nhận kết quả thanh toán.	14
2.3.1	Sử dụng Shop_back_url.	14
2.3.2	Cơ chế IPN (Instant payment notify).	16
3	Tích hợp thanh toán Offline (PayAtStore)	20
3.1	Luồng xử lý	20
3.2	Thực hiện lấy mã thanh toán.	21
3.3	Nhận kết quả thanh toán	21
4	Điều kiện gọi API.	22
4.1	Xác thực dữ liệu	22
4.2	Gọi API.	22
4.3	Các lỗi chung :	23
5	Danh sách các APIs	24
5.1	GetBillingCode	24
5.2	CancelOrder	26
5.3	GetQRCode	27
5.4	Refund	29

## 1 Sample code - Tài khoản VĐT doanh nghiệp test sandbox.

### 1.1 Tài khoản test thanh toán.

#### - Thanh toán bằng VĐT

- o Ví điện tử/mật khẩu: payoopersonal/12345678 (tài khoản dùng để test khi thanh toán bằng ví điện tử)
- o Email/Mật khẩu: [payoopersonal@gmail.com](mailto:payoopersonal@gmail.com)/[@payoopersonal1](mailto:payoopersonal1)

#### - Thanh toán bằng thẻ nội địa

- o Thẻ Ngân hàng Agribank:  
**Đầu Số thẻ:** 970405 (Ví dụ: 9704-0500-0000-0000-555)  
**Tên chủ thẻ:** nhập tên bất kỳ (NGUYEN VAN A)  
**OTP:** 123456
- o Thẻ Ngân hàng AnBank:  
**Đầu Số thẻ:** 970425 (Ví dụ: 9704-2500-0000-0000-555)  
**Tên chủ thẻ:** nhập tên bất kỳ (NGUYEN VAN A)  
**OTP:** 123456

#### - Thanh toán bằng thẻ quốc tế

- o Thẻ VISA: 4111111111111111
- o Thẻ MASTER: 5555555555554444
- o CVV: nhập 3 số bất kỳ
- o Expired: > ngày hiện tại

## 1.2 Sample code

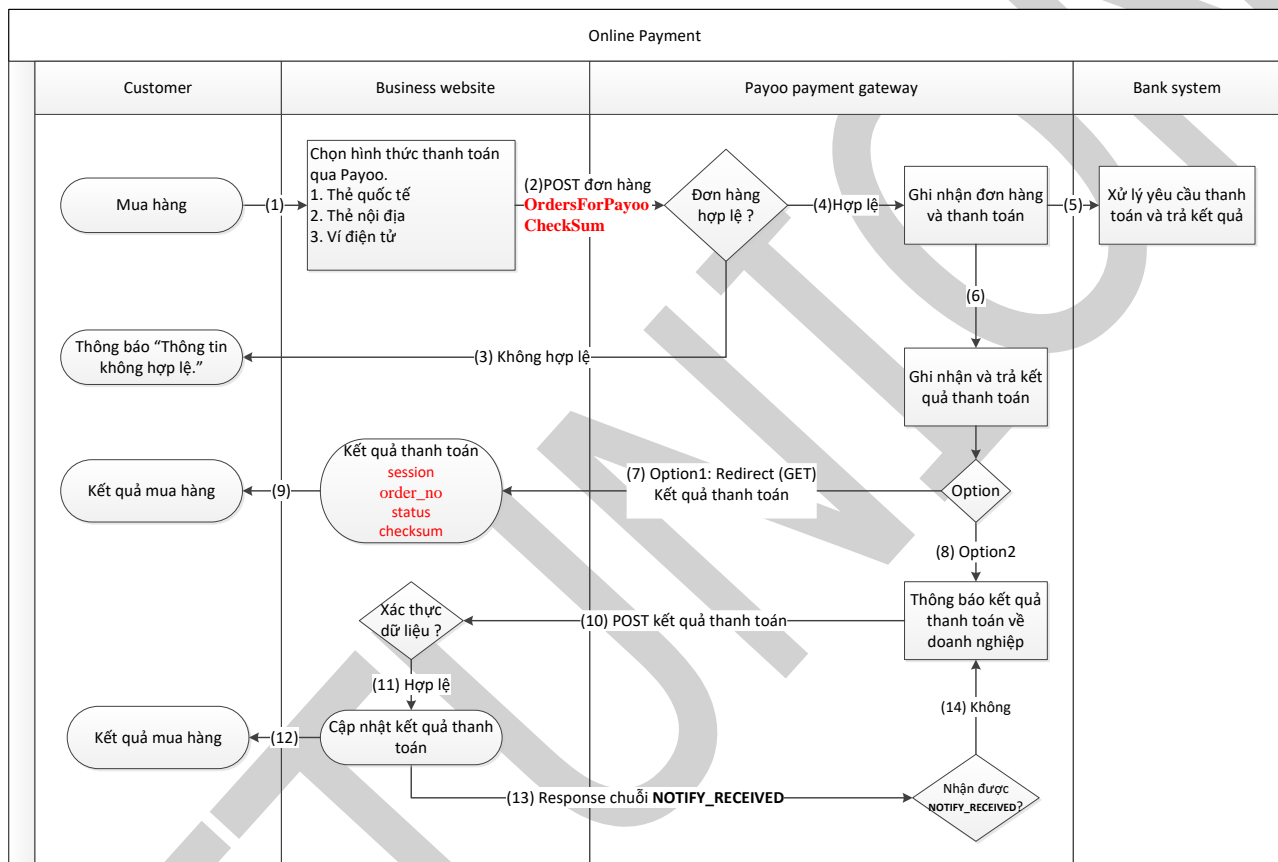
*- Doanh nghiệp cần cung cấp domain website sẽ gọi vào hệ thống test Payoo để Payoo config.*

- **NET**

- <https://vudrive.vietunion.com.vn/s/u3eI4rASk6996Vp>

## 2 Tích hợp thanh toán Online

### 2.1 Luồng xử lý



### 2.2 Thêm phương thức thanh toán Payoo vào website.

#### Gọi API tạo đơn hàng.

##### Sandbox:

URL: <https://newsandbox.payoo.com.vn/v2/paynow/order/create>

##### Data\_request

```

{
  data: "Order xml",
  checksum : "checksum value",
  refer: "domain doanh nghiệp (ví dụ: http://shop.domain) "
  payment_group: ""
}

```

Params	Type	Description
data	String	<u>Order xml</u> : định dạng đơn hàng của doanh nghiệp truyền qua cổng thanh toán do Payoo quy định.

checksum	String	<p>Chuỗi được băm bằng thuật toán <b>SHA512</b>, dùng để xác thực thông tin đơn hàng, chống đơn hàng giả mạo.</p> <p>checksum = SHA512(<b>Key</b> + <b>Order xml</b>)</p> <p><b>Key</b> : Khóa bí mật do Payoo cung cấp.</p>
refer	String	<p>Domain của website bán hàng, ví dụ: <a href="https://webABC.com">https://webABC.com</a> (Domain này phải cung cấp cho Payoo cấu hình)</p>
payment_group	String	<p>Chỉ hiển thị các hình thức thanh toán có khai báo trong tham số này, các hình thức khác không được khai sẽ bị ẩn, payment_group có các giá trị sau. (<i>Giá trị Null hoặc Empty: hiển thị tất cả các hình thức thanh toán</i>)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>CC</b>: Thẻ quốc tế.</li> <li>- <b>Bank-account</b>: Thẻ nội địa</li> <li>- <b>Payoo-account</b>: Ví điện tử</li> <li>- <b>Installment</b>: Thanh toán trả góp.</li> <li>- <b>QRCode</b> : Thanh toán bằng QRCode</li> <li>- <b>pay-later</b> : Thanh toán tại cửa hàng</li> </ul> <p><b>Ví dụ</b>: Chỉ hiển thị trả góp, các hình thức khác không hiển thị payment_group = “<b>Installment</b>”</p> <p>Chỉ hiển thị thẻ quốc tế và thẻ nội địa, các hình thức khác không hiển thị payment_group = “<b>CC, Bank-account</b>”</p>
bank	String	<p>Popup hiển thị ngân hàng Khách hàng đã chọn khi qua cổng Payoo. Doanh nghiệp cần truyền BankCode ngân hàng cần popup hiển thị và kết hợp với tham số <b>method</b> để chỉ định BankCode thuộc hình thức thanh toán là thẻ nội địa/quốc tế hay trả góp.</p> <p><i>Danh sách <b>BankCode</b> lấy theo hướng dẫn</i></p> <p><a href="https://vudrive.vietunion.com.vn/s/CXhgPAfgeP4qIVk">https://vudrive.vietunion.com.vn/s/CXhgPAfgeP4qIVk</a></p>
method	String	<p>Mặc định sẽ hiển thị tất cả các hình thức thanh toán, nếu cần hiển thị đúng hình thức thanh toán mong muốn sau khi qua cổng thanh toán thì truyền tham số method với các giá trị tương ứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>CC</b>: Thẻ quốc tế.</li> <li>- <b>Bank-account</b>: Thẻ nội địa</li> <li>- <b>Payoo-account</b>: Ví điện tử</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Installment:</b> Thanh toán trả góp.</li> <li>- <b>QRCode :</b> Thanh toán bằng QRCode</li> <li>- <b>pay-later :</b> Thanh toán tại cửa hàng</li> </ul>
--	--	---

## Data\_response

### SUCCESS

```
{
  "result": "success",
  "checksum": "cb161c3a23d0c76e795678d3ff71964e99d445c6ec16d1043080d25ccbe0632687e49710f47835054622f55d231674cbaa6176a316e6d960cf4d6f0e1d7080ce",
  "order": {
    "order_id": 62308,
    "order_no": "ORD_280015",
    "amount": "35000",
    "payment_code": "888499688",
    "expiry_date": "13\\/08\\/2019 11:56:26",
    "token": "7523dbeaf7798e03d6b21991501af11d",
    "payment_url":
    "https:\\\\/newsandbox.payoo.com.vn\\/v2\\/paynow\\/detail?_token=7523dbeaf7798e03d6b21991501af11d"
  }
}
```

### FAIL

```
{
  "result": "fail",
  "message": "Decrypt failed",
  "order": null
}
```

Params	Type	Description
result	String	Kết quả tạo đơn hàng thanh toán - success - fail
checksum	String	Chuỗi hash sha512, dùng để verify dữ liệu Payoo trả về cho doanh nghiệp  checksum = SHA512(Key + Data_response["order"])
order_id	String	Id đơn hàng do Payoo trả về cho doanh nghiệp.
order_no	String	Mã định danh đơn hàng do doanh nghiệp truyền qua. (dùng để tham chiếu đơn hàng giữa 2 hệ thống)

amount	String	Số tiền thanh toán của đơn hàng do doanh nghiệp truyền qua.
payment_code	String	Mã thanh toán (đối với hình thức thanh toán tại cửa hàng), do Payoo trả về cho doanh nghiệp.
expiry_date	String	Hạn thanh toán của đơn hàng, do doanh nghiệp qui định, và truyền qua khi thanh toán.
payment_url	String	Url thanh toán đơn hàng do Payoo trả về cho doanh nghiệp, doanh nghiệp redirect về Url này để Khách hàng tiếp tục thanh toán.

### Sample code

```
<?php $request = new HttpRequest();
$request->setUrl('https://newsandbox.payoo.com.vn/v2/paynow/order/create');
$request->setMethod(HTTP_METH_POST);
$request->setHeaders(array( 'Postman-Token' => 'c704a944-cec5-49ea-bacd-8d1e11bcc4d5', 'cache-control' => 'no-cache', 'Content-Type' => 'application/x-www-form-urlencoded' ));
$request->setContentType('application/x-www-form-urlencoded');
$request->setPostFields(array( 'data' =>
'<shops><shop><session>1444606026</session><username>shopdemo_checksum</username><shop_id>590</shop_id><shop_title>ShopDemo</shop_title><shop_domain>http://localhost</shop_domain><shop_back_url>http://ShopDemo/ThankYou.aspx</shop_back_url><order_no>14446060261</order_no><order_cash_amount>10000</order_cash_amount><order_ship_date>30/10/2017</order_ship_date><order_ship_days>1</order_ship_days><order_description>%3ctable+width%3d%27100%25%27+border%3d%271%27+cellspacing%3d%270%27%3e%3cthead%3e%3ctr%3e%3ctd+width%3d%2740%25%27+align%3d%27center%27%3e%3cb%3eT%3aan+h%3ca0ng%3c%2fb%3e%3c%2ftd%3e%3ctd+width%3d%2720%25%27+align%3d%27center%27%3e%3cb%3e%3c4%90%3c6%a1n+gi%3ca1%3c%2fb%3e%3c%2ftd%3e%3ctd+width%3d%2715%25%27+align%3d%27center%27%3e%3cb%3eS%e1%bb%91+1%3c6%b0%e1%bb%a3ng%3c%2fb%3e%3c%2ftd%3e%3ctd+width%3d%2725%25%27+align%3d%27center%27%3e%3cb%3eTh%3ca0nh+ti%e1%bb%81n%3c%2fb%3e%3c%2ftd%3e%3c%2ftr%3e%3c%2fthead%3e%3ctbody%3e%3ctr%3e%3ctd+align%3d%27left%27%3eHP+Pavilion+DV3-3502TX%3c%2ftd%3e%3ctd+align%3d%27right%27%3e23%2c000%3c%2ftd%3e%3ctd+align%3d%27center%27%3e1%3c%2ftd%3e%3ctd+align%3d%27right%27%3e23%2c000%3c%2ftd%3e%3c%2ftr%3e%3ctr%3e%3ctd+align%3d%27left%27%3eFAN+Notebook+(B4)%3c%2ftd%3e%3ctd+align%3d%27right%27%3e10%2c000%3c%2ftd%3e%3ctd+align%3d%27center%27%3e1%3c%2ftd%3e%3ctd+align%3d%27right%27%3e10%2c000%3c%2ftd%3e%3c%2ftr%3e%3ctr%3e%3ctd+align%3d%27right%27+colspan%3d%273%27%3e%3cb%3eT%e1%bb%95ng+ti%e1%bb%81n%3a%3c%2fb%3e%3c%2ftd%3e%3ctd+align%3d%27right%27%3e43%2c000%3c%2ftd%3e%3c%2ftr%3e%3ctr%3e%3ctd+align%3d%27left%27+colspan%3d%274%27%3eSome+notes+for+the+order%3c%2ftd%3e%3c%2ftr%3e%3c%2ftbody%3e%3c%2ftable%3e</order_description><notify_url>https://ShopDemo/Notify.aspx</notify_url><validity_time>20171031094424</validity_time><customer><name>NguyenVanHieu</name><phone>0903117055</phone><address>1011-diachinha</address><city>60000</city><email>vu.nguyen@vidientu.vn</email></custo
```



```
mer><card><return_token>1</return_token><token></token></card></shop></shops>',  
'checksum' =>  
'437B48F2ADF6934975F12008E9E3E43218FE542ACFDDB462824F790904035DBF2723DAC6D668999  
10959415F51BE964391C4F5ACA67489269BAF743489337FE1', 'refer' =>  
'http://localhost' ));  
try {  
    $response = $request->send();  
    echo $response->getBody();  
}  
catch (HttpException $ex)  
{ echo $ex; }
```

## 2.2.1 Order xml định dạng đơn hàng thanh toán.

```
<shops>
  <shop>
    <username>Ví điện tử doanh nghiệp</username>
    <shop_id>Mã định danh Shop</shop_id>
    <session>007120170526</session>
    <shop_title>Tên Shop</shop_title>
    <shop_domain>domain website của doanh nghiệp, ví dụ:
http://abc.com</shop_domain>

    <shop_back_url>UrlEncode( Url của doanh nghiệp sẽ nhận kết quả thanh
toán được thông báo từ Payoo bằng phương thức GET.)</shop_back_url>
    <order_no>Mã định danh đơn hàng (ví dụ: ORD_38155)</order_no>
    <order_cash_amount>10000</order_cash_amount>
    <order_ship_date>03/11/2016</order_ship_date>
    <order_ship_days>1</order_ship_days>
    <order_description>UrlEncode(Mô tả chi tiết của đơn hàng(Chi tiết về sản
phẩm/dịch vụ/chuyến bay.... Chiều dài phải hơn 50 ký tự. Nội dung có thể dạng
văn bản hoặc mã HTML)</order_description>
    <notify_url>UrlEncode( Url của doanh nghiệp sẽ nhận kết quả thanh
toán được thông báo từ Payoo bằng phương thức POST)</notify_url>
    <validity_time>20161104081203</validity_time>
    <JsonResponse>TRUE</JsonResponse>
    <customer>
      <name>Nguyen Van Hieu</name>
      <phone>0905775888</phone>
      <address>35 Nguyễn Huệ, p. Bến Nghé, Hồ Chí Minh</address>
      <email>Hieu@gmail.com</email>
    </customer>
    <installment>
      <tenors>3,6</tenors>
    </installment>
    <MDD1>A-123456</MDD1>
    <MDD2>M-910-12345</MDD2>
  </shop>
</shops>
```

- Mô tả các thẻ của OrdersForPayoo

Params	Type	Required	Description
--------	------	----------	-------------

username	String	Yes	Ví điện tử của doanh nghiệp do Payoo cung cấp.
shop_id	Integer	Yes	ID của shop (website) bán hàng do Payoo cung cấp cho doanh nghiệp.
session	String	Yes	Doanh nghiệp truyền để định danh doanh nghiệp/giao dịch để xác thực khi Redirect kết quả thanh toán từ Payoo về site doanh nghiệp.
shop_title	String	Yes	Tên của shop (website) bán hàng.
shop_domain	String	Yes	Domain của website bán hàng, ví dụ: <a href="https://webABC.com">https://webABC.com</a> (Domain này phải cung cấp cho Payoo cấu hình)
shop_back_url	String	Yes	Link website của doanh nghiệp nhận kết quả, sau khi thanh toán hệ thống Payoo sẽ redirect về link này. <b>Lưu ý:</b> Nội dung phải được UrlEncode
order_no	String	Yes	Mã đơn hàng thanh toán. <b>Lưu ý:</b> Đây là tham số định danh đơn hàng, dùng để tham chiếu giữa hai hệ thống doanh nghiệp và Payoo.
order_ship_date	String	Yes	Thời gian doanh nghiệp sẽ giao hàng. Chuỗi được định dạng <b>dd/MM/yyyy</b> . <b>Lưu ý:</b> ngày giao hàng lớn hơn hoặc bằng ngày hiện tại.
order_ship_days	Integer	Yes	Số ngày giao hàng.
order_cash_amount	Integer	Yes	Tổng tiền thanh toán đơn hàng. Tính theo đơn vị VNĐ. <b>Lưu ý:</b> không sử dụng dấu ngăn cách phần ngàn. Ví dụ: <b>100.000 (sai)</b> , <b>100000 (đúng)</b>
order_description	String	Yes	Mô tả chi tiết của đơn hàng. Chiều dài phải hơn 50 ký tự. Nội dung có thể dạng văn bản hoặc mã HTML <b>Lưu ý:</b> Nội dung chứa đủ thông tin như: <b>Mã</b>

			<i>đơn hàng, tổng tiền thanh toán, thông tin về sản phẩm, chuyển đi hoặc dịch vụ... Nội dung phải được UrlEncode</i>
notify_url	String	Yes	<p>Url xử lý kết quả thanh toán của bạn, sau khi thanh toán thành công hệ thống Payoo sẽ thông báo (POST) kết quả thanh toán đến notify_url. Và hệ thống Payoo có cơ chế <b>Retry</b> nếu chưa nhận được response 'NOTIFY_RECEIVED' từ đối tác.</p> <p><b>Lưu ý:</b> Nội dung phải được UrlEncode và phải cung cấp cho Payoo để allow IP.</p>
validity_time	String	Yes	<p>Thời gian hết hạn thanh toán đơn hàng, định dạng yyyyMMddHHmmss.</p> <p><b>Lưu ý:</b> Hạn thanh toán phải lớn hơn ngày hiện tại.</p>
Name	String	No	Tên khách hàng thanh toán, thông tin cần để hỗ trợ khách hàng.
Phone	String	No	Số điện thoại khách hàng, thông tin cần để hỗ trợ khách hàng.
Email	String	No	Email khách hàng, thông tin cần để hỗ trợ khách hàng.
address	String	No	Địa chỉ khách hàng, thông tin cần để hỗ trợ khách hàng.
tenors	String	No	<p>Danh sách các kỳ hạn trả góp</p> <p>Nếu không truyền thông tin thẻ <b>tenors</b> thì sẽ hiển thị tất cả các kỳ hạn trả góp của bank có hỗ trợ.</p> <p>Nếu có truyền thông tin thẻ tenors, ví dụ: <b>&lt;tenors&gt;3,6&lt;/tenors&gt;</b> thì chỉ hiển thị đúng số kỳ mà đối tác đã truyền qua.</p> <p><b>Danh sách Bank/Kỳ hạn hỗ trợ trả góp để hiển thị trên site doanh nghiệp lấy theo hướng dẫn <a href="https://vudrive.vietunion.com.vn/s/UPZfNuSs5">https://vudrive.vietunion.com.vn/s/UPZfNuSs5</a></b></p>

			<a href="#"><i>C9FGli</i></a>
MDD1	String	No	Thông tin phụ 1 đối tác truyền qua là mã chi nhánh, mã khu vực, mã cửa hàng,....
MDD2	String	No	Thông tin phụ 2 đối tác truyền qua đối tác truyền qua là mã chi nhánh, mã khu vực, mã cửa hàng....

- Sau khi thực hiện các bước trên và gửi (POST) đơn hàng thành công qua cổng thanh toán Payoo sẽ như hình bên dưới.

- Khách hàng có thể chọn các phương thức thanh toán:

1. Ví điện tử.
2. Thẻ nội địa (SHB, VIB, BIDV ...)
3. Thẻ quốc tế (VISA/MASTER ...)

**HÓA ĐƠN MUA HÀNG**

Nhà cung cấp	Mã đơn hàng	Số tiền (VND)
<a href="http://192.168.11.31">http://192.168.11.31</a> Hotline: Email: <a href="mailto:ticketbox@gmail.com">ticketbox@gmail.com</a>	607014673	599.000 VND

Lưu ý:  
- Thời gian giao hàng: 2 ngày từ lúc thanh toán  
- Nhấn vào đây để hủy đơn hàng

**Chọn hình thức thanh toán**

Thanh toán bằng Ví điện tử Payoo

Tên đăng nhập / Số điện thoại:

Mật khẩu:

**ĐĂNG NHẬP** [Quên mật khẩu](#)

Đăng ký ví điện tử

**Thẻ tín dụng/ghi nợ quốc tế**

**Thẻ/tài khoản ngân hàng nội địa**

**Tại Cửa hàng gần nhà**

Bước 1: Nhấn vào đây để nhận mã thanh toán.  
 Bước 2: Thanh toán tại cửa hàng gần nhà:

Ngoài ra, bạn có thể thanh toán tại các chuỗi cửa hàng khác liên kết với Payoo trên toàn quốc.  
 Nhấn vào đây để tìm Cửa hàng gần nhà bạn nhất.

Giấy phép số 275/GP-CBC do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 27/5/2008  
 Bản quyền © 2008 - Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến Công đồng Việt - VietUnion  
 89 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM, Việt Nam

Hình 1 : Cổng thanh toán Payoo

## 2.3 Nhận kết quả thanh toán.

### 2.3.1 Sử dụng Shop\_back\_url.

- Khi Khách hàng **thanh toán Online** (thanh toán bằng thẻ nội địa/quốc tế...). Sau khi Khách hàng thanh toán thành công, sau thời gian t (10s) hệ thống **REDIRECT** về trang doanh nghiệp theo **Shop\_back\_url**(kèm theo các tham số order\_no, status, session, checksum).

- Ví dụ:

**Shop\_back\_Url?****session**=SS7981&**order\_no**=ORD77823&**status**=1&errorcode=...&error  
 msg=...&**checksum**=60a762dc6b241bec39edb7a0484405cd803a363472e26cb5ede9af1db8c  
 e3846463996836...

- Doanh nghiệp dùng phương thức GET để lấy kết quả và xác thực kết quả so với **Checksum** do Payoo trả về

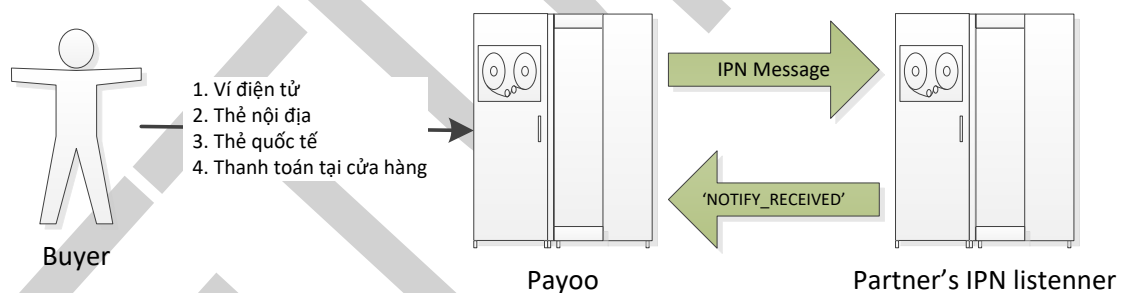
Params	Type	Required	Description
session	String	Yes	Chuỗi session do Payoo trả về.
order_no	String	Yes	Mã đơn hàng đã thanh toán.
status	String	Yes	Kết quả thanh toán  1: Thành công ( <b>Doanh nghiệp ghi nhận kết quả “thành công” và tiến hành giao hàng</b> )  0: Thất bại  -1: Hủy
errorcode	Integer	Yes	Mã lỗi trong trường hợp thanh toán thất bại. ( <b>Status = 0</b> )
errmsg	String	Yes	Mô tả lỗi thanh toán trong trường hợp thanh toán thất bại.  501 : Declined 503 : Merchant Not Exist 505 : Invalid Amount 507 : Unspecified Failure 508 : Invalid Card Number 509 : Invalid Card Name 510 : Expiry Card 511 : Not Registered 512 : Invalid Card Date 513 : Exist Amount 521 : Insufficient Fund 522 : Invalid Account 523 : Account Lock 524 : Invalid Card Infor 525 : Invalid OTP 599 : User cancel 800 : Bank Pending 755 : Invalid parameters

			500 : Payment fail
checksum	String	Yes	<p>Dùng để xác thực kết quả nhận được từ Payoo</p> <p>Format: checksum =</p> <p>SHA512(<b>SecretKey</b>+<b>session</b>+'.'+<b>order_no</b>+'.'+<b>status</b>)</p> <p>Ví dụ: SHA512(<b>1029998308894403SS7981.ORD77823.1</b>)</p>

**- Lưu ý:** Với cách này sẽ không cập nhật được kết quả thanh toán nếu người dùng tắt ngay trình duyệt sau khi thanh toán.

### 2.3.2 Cơ chế IPN (Instant payment notify).

- Doanh nghiệp cần xây dựng một web page (IPN listener) để lắng nghe kết quả thanh toán từ Payoo và truyền vào tham số **notify\_url** khi tạo đơn hàng. Sau khi khách hàng thực hiện thanh toán, hệ thống Payoo tự động trả kết quả thanh toán bằng phương thức **HTTP POST** đến IPN listener của doanh nghiệp thông qua **notify\_url**.



- Để nhận kết quả thanh toán từ Payoo IPN listener phải tuân theo các điều kiện bên dưới:

1. IPN listener phải được public và cần cung cấp IP tĩnh cho Payoo để mở firewall cho phép gửi dữ liệu đến IPN listener.
2. IPN listener cần phải xác thực dữ liệu khi nhận được từ Payoo (tránh dữ liệu nhận được là giả mạo, hoặc bị thay đổi thông tin).
3. Sau khi xác thực và cập nhật kết quả thanh toán, IPN listener cần response chuỗi **"NOTIFY\_RECEIVED"** để Payoo không gửi lại thông tin.

(Payoo sẽ thực hiện gửi lại khi chưa nhận được chuỗi **NOTIFY\_RECEIVED** từ doanh nghiệp)

Dữ liệu gửi đến IPN listener là gói tin **NotifyData** bằng phương thức http POST:





**Công thức tạo chuỗi hash: SHA512( ChecksumKey + ResponseData + IP Payoo Request)**

+ ChecksumKey: Khóa bí mật do Payoo cung cấp

+ ResponseData: Giá trị chuỗi Json nhận được từ Payoo

+ IP Request: Ip của Payoo

**Các tham số của thẻ Data:**

**Thanh toán online:**

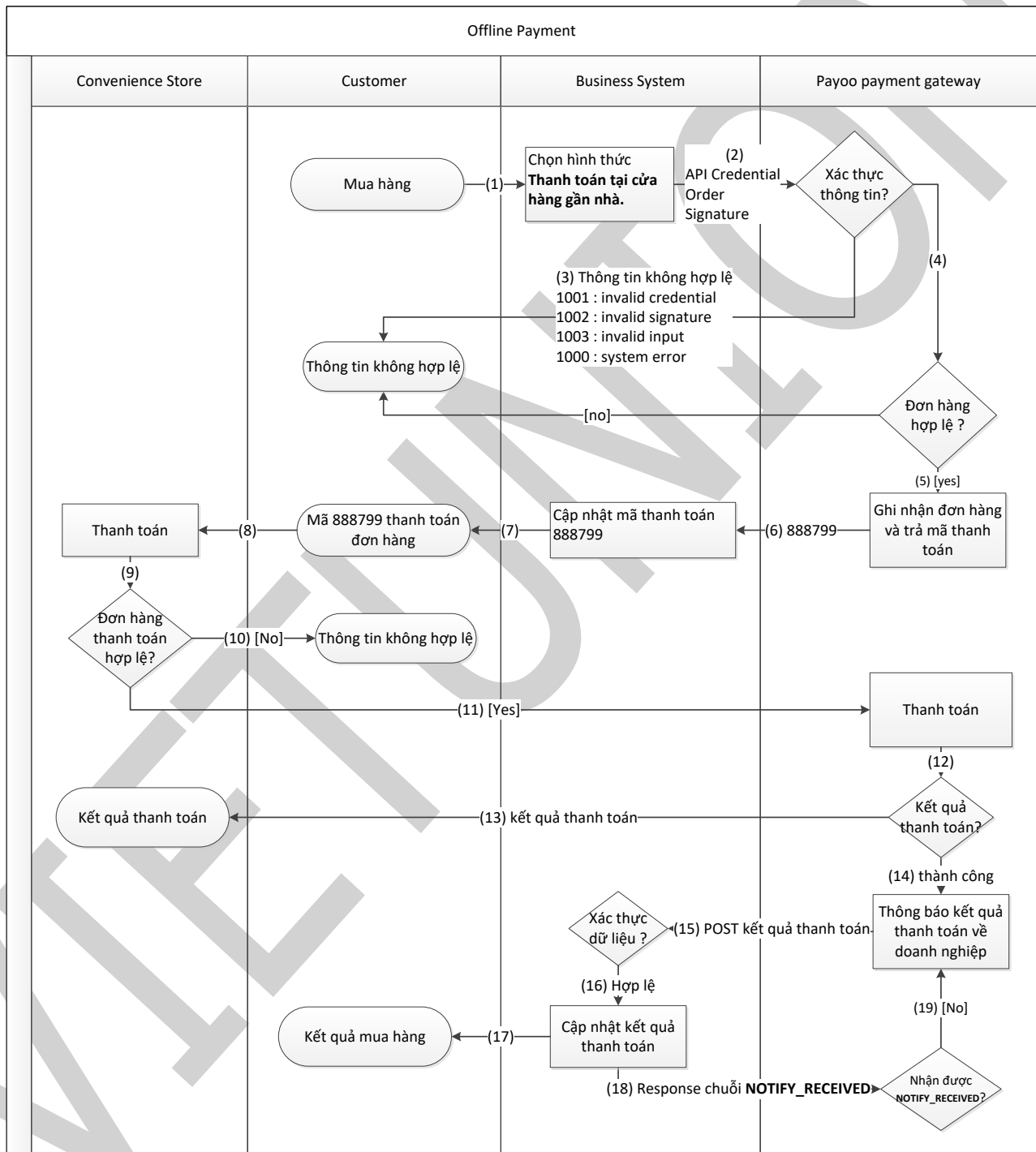
Params	Type	Required
OrderNo	String	Mã đơn hàng đã thanh toán
OrderCash	Decimal	Số tiền thanh toán
PaymentStatus	Int	Kết quả thanh toán <b>1 : Đã thanh toán thành công</b>
PaymentMethod	Int	Hình thức thanh toán 1 : Ví điện tử 2 : Thẻ quốc tế 3 : Thẻ nội địa 4 : Thanh toán sau 5 : Thanh toán QRCode 6 : Thanh toán trả góp.
PurchaseDate	String	Ngày thanh toán, định dạng: yyyyMMddHHmmss
MerchantUsername	String	Tên ví điện tử doanh nghiệp
ShopId	Long	Id Shop doanh nghiệp
BankName	String	Ngân hàng thanh toán
CardNumber	String	Số thẻ thanh toán
BillingCode	String	Mã thanh toán phát sinh từ Payoo (Có giá trị đối với doanh nghiệp có sử dụng hình thức thanh toán tại chuỗi cửa hàng tiện lợi)
CardIssuanceType	Int	Hình thức phát hành thẻ trong nước/ngoài nước. 0 : Trong nước 1: Ngoài nước

**Json Data Sample**

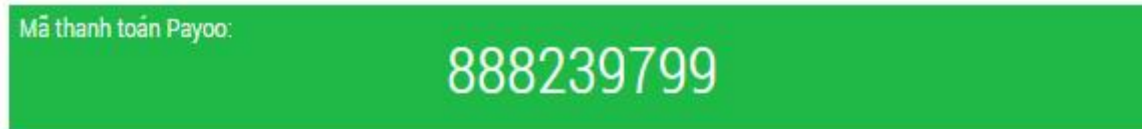
```
{  
  "PaymentMethod": "2",  
  "PurchaseDate": "20210222164844",  
  "MerchantUsername": "mobile_sdk_demo_external",  
  "ShopId": 1457,  
  "MasterShopId": 1457,  
  "OrderNo": "21022200000001491244428",  
  "OrderCash": 100000.000000000,  
  "BankName": "VPBank",  
  "CardNumber": "123456****1234",  
  "BillingCode": null,  
  "CardIssuanceType": 0,  
  "PaymentStatus": 1  
}
```

### 3 Tích hợp thanh toán Offline (PayAtStore)

#### 3.1 Luồng xử lý



- Doanh nghiệp gọi qua cổng thanh toán Payoo để tạo mã thanh toán



- o Vui lòng sử dụng mã thanh toán bên trên đến cửa hàng gần nhất để hoàn tất việc đặt vé.
- o Mã vé sẽ được gửi qua số điện thoại và email đặt vé của bạn.
- o Giao dịch này sẽ hết hạn lúc 11:45 25/09/2017.
- o Tìm cửa hàng gần nhà [tại đây](#).



Hình 2: Hiển thị Mã thanh toán trên site doanh nghiệp

- **Lưu ý:** Doanh nghiệp cần hiển thị đủ các thông tin bên dưới:

1. Tiêu đề: “**Thanh toán tại cửa hàng gần nhà**”
2. Mã thanh toán.
3. Hạn thanh toán.
4. Địa điểm cửa hàng thanh toán qua Payoo:

<https://www.payoo.vn/mapv2/index.php?verify=true>

5. Logo các cửa hàng hỗ trợ thanh toán Payoo.

```
<iframe src="https://payoo.vn/v2/merchants/logo_shop_paylater.php" style="width: 800px; height: 100%" frameborder="0"></iframe>
```

- Sau khi có mã thanh toán, khách hàng mang Mã thanh toán (888xxx) đến các chuỗi cửa hàng tiện lợi gần nhà liên kết với Payoo trên toàn quốc ( VinPro, Circle K, B's mart ... ) để thanh toán đơn hàng.

### 3.2 Thực hiện lấy mã thanh toán.

Mã thanh toán hiển thị trên website doanh nghiệp, gọi [API GetBillingCode](#) để lấy mã thanh toán.

### 3.3 Nhận kết quả thanh toán .

- Xem mục: [2.3 Nhận kết quả thanh toán](#)

- **Lưu ý:** Doanh nghiệp cần phải xây dựng [Url Notify](#), để nhận kết quả thanh toán.

## 4 Điều kiện gọi API

### 4.1 Xác thực dữ liệu

Checksum = SHA512(**Khóa bí mật** + RequestData)

**Lưu ý:** Doanh nghiệp phải giữ bí mật “Khóa bí mật”.

### 4.2 Gọi API

- Base Url sandbox: <https://bizsandbox.payoo.com.vn/BusinessRestAPI.svc>

- Base Url live: <https://business.payoo.com.vn/BusinessRestAPI.svc>

- Headers:

Key	Value	Description
Content-Type	application/json	
APIUsername	ShopDemo_BizAPI	<b>Username</b> do Payoo cung cấp cho doanh nghiệp để gọi API
APIPassword	tmDcPELIzoTDSe6r	<b>Password</b> do Payoo cung cấp cho doanh nghiệp để gọi API
APISignature	rxRuZjKS9cwp2NWq wzTrmFL80UGvMh/Z GolP7Ix31I38g2iFieK/bg97XsiYfaj9	<b>Signature</b> do Payoo cung cấp cho doanh nghiệp để gọi API

- Body Request:

Params	Type	Description
RequestData	Json	Chuỗi Json các tham số của doanh nghiệp gửi qua Payoo.
Signature	Json	Chuỗi băm từ RequestData do doanh nghiệp tạo, để Payoo xác thực dữ liệu doanh nghiệp gửi.

- Response Body:

Params	Type	Description
ResponseData	Json	Chuỗi Json kết quả do Payoo trả về.
Signature	Json	Chuỗi băm từ tham số ResponseData do Payoo tạo để doanh nghiệp xác thực dữ liệu nhận được.

### 4.3 Các lỗi chung :

Param	Value	Description
ResponseCode	1001	Thông tin API Credentials không đúng.
	1002	Chữ ký điện tử/ checksum không đúng.
	1003	Tham số truyền vào không đúng.
	1000	Lỗi hệ thống.

## 5 Danh sách các APIs

### 5.1 GetBillingCode

- Doanh nghiệp gửi đơn hàng qua Payoo để tạo mã thanh toán, Payoo trả về mã thanh toán dạng (8889903939).

- **Method:** POST

- **Url:** /GetBillingCode

#### RequestData

Params	Type	Required	Description
OrderNo	String	yes	Mã đơn hàng do Website bán hàng tạo ra và duy nhất trên Website bán hàng đó. Sau khi thanh toán, hệ thống Payoo lưu mã đơn hàng này phục vụ quá trình báo cáo hoặc đối soát.
ShopID	Long	yes	ID được tạo bởi hệ thống Payoo khi doanh nghiệp đăng ký thông tin Website bán hàng. Mỗi Website bán hàng sẽ có ID khác nhau và duy nhất.
FromShipDate	String	yes	Ngày doanh nghiệp dự định sẽ giao hàng. Chuỗi được định dạng dd/MM/yyyy. <b>Lưu ý:</b> ngày giao hàng phải lớn hơn hoặc bằng ngày hiện tại
ShipNumDay	Integer	yes	Số ngày giao hàng (ví dụ: 1)
Description	String	yes	Mô tả chi tiết của đơn hàng, chiều dài <b>phải hơn 50 ký tự</b> . Nội dung có thể dạng văn bản hoặc mã HTML <b>Lưu ý:</b> Nội dung chứa đủ thông tin như: <i>Mã đơn hàng, tổng tiền thanh toán, thông tin về sản phẩm, chuyển đi hoặc dịch vụ...</i> Nội dung phải được UrlEncode
CyberCash	Decimal	yes	Số tiền của đơn hàng. Tính theo đơn vị VNĐ. <b>Lưu ý:</b> không sử dụng dấu ngăn cách phần ngàn. Ví dụ: 100.000 (sai), 100000 (đúng)
PaymentExpire Date	String	yes	Ngày hết hạn thanh toán. Chuỗi được định dạng yyyyMMddHHmmss. <b>Lưu ý:</b> Ngày hết hạn phải lớn hơn ngày hiện tại
NotifyUrl	String	yes	Địa chỉ đến trang sẽ nhận thông tin kết quả thanh toán



			được thông báo từ Payoo. <b>Lưu ý:</b> Nội dung phải được UrlEncode
InfoEx	String	yes	Thông tin mở rộng của đơn hàng. Hiện tại là chuỗi XML có dạng: <InfoEx><CustomerEmail>Email của khách hàng</CustomerEmail><Title>Thông tin chuyển bay/dịch vụ hoặc sản phẩm ....</Title><CustomerPhone>0912673873</CustomerPhone><CustomerName>Tran Van Nguyen</CustomerName><CustomerAddress>35 Nguyen Hue, phường Bến Nghé, Q1, Hồ chí minh</CustomerAddress><JsonResponse>True</JsonResponse></InfoEx> <b>Lưu ý:</b> Nội dung phải được UrlEncode

### ResponseData

Params	Type	Description
BillingCode	String	Mã dùng để truy vấn đơn hàng cần thanh toán tại các hệ thống thanh toán của Payoo
ResponseCode	Integer	0 : Thành công -1: Tạo mã thất bại -2: Mã thanh toán đã tồn tại 83: Đơn hàng đã tồn tại 84: Thời gian giao hàng không đúng 85: Số tiền đơn hàng không hợp lệ 86: Hạn thanh toán không hợp lệ

### - Sample Request/ Response:

https://bizsandbox.payoo.com.vn/BusinessRestAPI.svc/getbillingcode

```
curl --request POST \
  --url https://bizsandbox.payoo.com.vn/BusinessRestAPI.svc/getbillingcode \
  --header 'apikey: abnGkfclvUBzpA5+' \
  --header 'apisignature: 1l/sdDoGdIKW6H+siMfOfNX78Xu5gLcZglJA38deQw7Ysq8dC1G+ypscNLAHmbVq' \
  --header 'apiusername: shoppedemo_checksum_BizAPI' \
  --header 'content-type: application/json' \
  --data '{"RequestData":{"OrderNo":"PR_ORD_20170920163842","ShopID":"590","FromShip
```

Json Request	{ "RequestData": {"OrderNo": "PR_ORD_20170920163842", "ShopID": "590", "FromShipDate": "14/08/2017", "ShipNumDay": "1", "Description": "Đơn hàng: PR_ORD_20170814171400 Thanh toán cho dịch vụ/ chương trình/ chuyển đi.... Số tiền thanh toán: 50000", "CyberCash": "50000", "PaymentExpireDate": "20170814201400", "NotifyUrl": "https://ShopDemo/Notify.aspx", "InfoEx": "%3cInfoEx%3e%3cCustomerPhone%3e09022333556%3c%2fCustomerPhone%3e%3cCustomerEmail%3email%40gmail.com%3c%2fCustomerEmail%3e%3cTitle%3eTest+title%3c%2fTitle%3e%3c%2fInfoEx%3e\\", "BillingCode": null}, "Signature": "MIIBIQYJKoZIhvcNAQcCoIIB....."} }
Json Response	{ "ResponseData": {"BillingCode": "888226616", "ResponseCode": 0}, "Signature": "MIIBfwYJKoZIhvcNAQcCoIIBcDCCAWwC....."} }

## 5.2 CancelOrder

- Doanh nghiệp gọi **Hủy** đơn hàng và hoàn tiền lại cho người mua.
- **Method:** POST
- **Url:** /CancelOrder

### RequestData

Params	Type	Required	Description
ShopID	Long	Yes	ID được tạo bởi hệ thống Payoo khi doanh nghiệp đăng ký thông tin Website bán hàng. Mỗi Website bán hàng sẽ có ID khác nhau và duy nhất.
OrderID	String	Yes	Mã đơn hàng cần <b>Hủy</b>
NewStatus	Integer	Yes	Trạng thái mới cho đơn hàng trong hệ thống Payoo: <input type="checkbox"/> 3: Hủy
UpdateLog	String	Yes	Giải thích rõ thêm nguyên nhân cập nhật trạng thái đơn hàng

### ResponseData

Params	Type	Description
ResponseCode	Integer	0 : Thành công 3 : Website bán hàng không tồn tại 8 : Đơn hàng không tồn tại. 11: Trạng thái cần thay đổi không hợp lệ. 12: Giao dịch đã HỦY.

### - Sample Request/ Response:

<https://bizsandbox.payoo.com.vn/BusinessRestAPI.svc/cancelorder>

```
curl --request POST \
  --url https://bizsandbox.payoo.com.vn/BusinessRestAPI.svc/cancelorder \
  --header 'apipassword: tmDcPELIzoTDSe6r' \
  --header 'apisignature: rxRuZjKS9cwp2NwqWzTrmFL80UGvMh/Z6o1P7Ix31I38g2iFieK/bg97XsiYfaj9' \
  --header 'apiusername: ShopDemo_BizAPI' \
  --header 'content-type: application/json' \
  --data '{"RequestData":{"ShopID":"557","OrderID":"65676","NewStatus":"3","UpdateLog":"Business cancel this order."},"Signature":"MIIBIQYJKoZIhvcNAQcCoIIBejCCAQ4CAQExCzAJBgUrD...."}'
```

Json Request	{ "RequestData":{"ShopID":"557","OrderID":"65676","NewStatus":"3","UpdateLog":"Business cancel this order."}, "Signature":"MIIBIQYJKoZIhvcNAQcCoIIBejCCAQ4CAQExCzAJBgUrD...."} }
Json Response	{ "ResponseData":{"ResponseCode":0}, "Signature":"MIIBfwYJKoZIhvcNAQcCoIIBcDCCAWwCAQExCzAJB....."} }

### 5.3 GetQRCode

- Doanh nghiệp gửi đơn hàng qua Payoo để tạo mã QR, Payoo trả về mã QR và link để hiển thị mã QR trên website doanh nghiệp.

Link hướng dẫn thanh toán QRCode: [https://www.payoo.vn/v2/html\\_public/guide\\_qr\\_vi.html](https://www.payoo.vn/v2/html_public/guide_qr_vi.html)

- Method: POST

- Url: /GetQRCode

#### RequestData

Params	Type	Required	Description
ShopID	String	yes	ID được tạo bởi hệ thống Payoo khi doanh nghiệp đăng ký thông tin Website bán hàng. Mỗi Website bán hàng sẽ có ID khác nhau và duy nhất.
OrderNo	String	yes	Mã đơn hàng do Website bán hàng tạo ra và duy nhất trên Website bán hàng đó. Sau khi thanh toán, hệ thống Payoo lưu mã đơn hàng này phục vụ quá trình báo cáo hoặc đối soát.
FromShipDate	String	yes	Ngày doanh nghiệp dự định sẽ giao hàng. Chuỗi được định dạng dd/MM/yyyy. <i>Lưu ý: ngày giao hàng phải lớn hơn hoặc bằng ngày hiện tại</i>
ShipNumDay	Integer	yes	Số ngày giao hàng (ví dụ: 1)
Description	String	yes	Mô tả chi tiết của đơn hàng, chiều dài <b>phải hơn 50 ký tự</b> .

			Nội dung có thể dạng văn bản hoặc mã HTML <b>Lưu ý:</b> Nội dung chứa đủ thông tin như: Mã đơn hàng, tổng tiền thanh toán, thông tin về sản phẩm, chuyển đi hoặc dịch vụ... Nội dung phải được UrlEncode
CyberCash	Decimal	yes	Số tiền của đơn hàng. Tính theo đơn vị VNĐ. <b>Lưu ý:</b> không sử dụng dấu ngăn cách phần ngàn. Ví dụ: 100.000 (sai), 100000 (đúng)
PaymentExpireDate	String	yes	Ngày hết hạn thanh toán. Chuỗi được định dạng yyyyMMddHHmmss. <b>Lưu ý:</b> Ngày hết hạn phải lớn hơn ngày hiện tại
UserName	String	yes	Ví điện tử doanh nghiệp
NotifyUrl	String	yes	Địa chỉ đến trang sẽ nhận thông tin kết quả thanh toán
IsJsonResponse	String	No	True : Nhận dữ liệu trả về kiểu Json trong luồng trả kết quả từ Payoo (IPN) Null hoặc False : Dữ liệu trả về kiểu XML trong luồng trả kết quả từ Payoo (IPN)

### ResponseData

Params	Type	Description
ResponseCode	Integer	0 : Thành công -1: Tạo mã thất bại 2 : Ví doanh nghiệp không đúng 83: Đơn hàng đã tồn tại 84: Thời gian giao hàng không đúng 85: Số tiền đơn hàng không hợp lệ 86: Hạn thanh toán không hợp lệ 1000 : Lỗi hệ thống
QRCode	String	Mã QR (QR014601)
QRCodeLink	String	Link mã QR, dùng để hiển thị QR code trên website doanh nghiệp

MultiQRCodeLink	QRCodeInfo[]	
-----------------	--------------	--

### QRCodeInfo

Params	Type	Description
QRCodeLink	String	Link mã QR, dùng để hiển thị QR code trên website doanh nghiệp
AppSupportModels	AppSupportModelInfo[]	

### AppSupportModelInfo

Params	Type	Description
AppCode	String	Mã ứng dụng hỗ trợ quét QRCode
ApplicationName	String	Tên ứng dụng hỗ trợ quét QRCode
BankName	String	Tên đơn vị chấp nhận thanh toán QRCode
FullBankName	String	Tên đầy đủ đơn vị chấp nhận thanh toán QRCode

## 5.4 Refund

- Doanh nghiệp *hoàn trả lại một phần tiền* trên tổng tiền thanh toán đơn hàng cho người mua.
- **Method:** POST
- **Url:** /refund

### RequestData

Params	Type	Required	Description
OrderNo	String	Yes	Mã định danh đơn hàng gốc cần hoàn tiền một phần
Money	Decimal	Yes	Số tiền cần hoàn trả
Description	String	Yes	Ghi chú/ mô tả thêm cho giao dịch hoàn trả.
ActionType	Integer	Yes	2 : Hoàn tiền
RefundId	String	No	Mã giao dịch refund do đối tác truyền qua.
PurchaseDate	String	yes	Ngày mua hàng, chuỗi được định dạng yyyyMMdd

### ResponseData

Params	Type	Description
ResponseCode	String	0 : Thành công 3 : Doanh nghiệp (Shop) không tồn tại 8 : Đơn hàng không tồn tại. 9: Số tiền không hợp lệ. 83: Số tiền nhỏ hơn mức tối thiểu MIN.

		91 : Tài khoản nhận hoàn tiền (người mua) bị khóa. 92 : Tổng số tiền đã hoàn trả lớn hơn hạn mức trong ngày. 94 : Đơn hàng “Tạm treo” (do admin can thiệp, cần liên hệ Payoo để biết thêm chi tiết tình trạng đơn hàng.) 96 : Doanh nghiệp (Shop) không có quyền gọi API 97 : Số tiền hoàn trả lớn hơn tổng tiền đơn hàng. 98 : Đơn hàng đã “Hủy” 99 : Mã refund của đối tác (refundId) đã tồn tại. 1000 : Lỗi hệ thống.
TransferCode	String	Id của giao dịch hoàn tiền, do Payoo trả về doanh nghiệp.
AmountRefunded		Số tiền đã hoàn trả.

**- Sample Request/ Response:**

<https://bizsandbox.payoo.com.vn/BusinessRestAPI.svc/cancelorder>

```
curl --request POST \
  --url https://bizsandbox.payoo.com.vn/BusinessRestAPI.svc/cancelorder \
  --header 'apipassword: tmDcPELIzoTDSe6r' \
  --header 'apisignature: rxRuZjKS9cwp2NwqWzTrmFL80UGvMh/ZGo1P7Ix31I38g2iFieK/bg97XsiYfaj9' \
  --header 'apiusername: ShopDemo_BizAPI' \
  --header 'content-type: application/json' \
  --data '{"RequestData":{"ShopID":"557","OrderID":"65676","NewStatus":"3","UpdateLog":"Business cancel this order."},"Signature":"MIIBIQYJKoZIhvcNAQcCoIIBejCCAQ4CAQExCzAJBgUrD...."}'
```

Json Request	<pre>{   "RequestData": {     "ShopID": "557",     "OrderID": "65676",     "NewStatus": "3",     "UpdateLog": "Business cancel this order."   },   "Signature": "MIIBIQYJKoZIhvcNAQcCoIIBejCCAQ4CAQExCzAJBgUrD...." }</pre>
Json Response	<pre>{   "ResponseData": {     "ResponseCode": 0   },   "Signature": "MIIBfwYJKoZIhvcNAQcCoIIBcDCCAwwCAQExCzAJB....." }</pre>